TỈNH UỶ CAO BẰNG * Số 319-KH/TU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Cao Bằng, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

---

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 46-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết số 46-NQ/TW, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân trong tình hình mới. Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị.

Đề cao trách nhiệm và tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên trong việc lãnh đạo, cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW; dự báo sát tình hình, xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ, hiệu quả, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và các văn bản chỉ đạo liên quan của Trung ương, của Tỉnh uỷ.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện ở các cấp, các ngành, có điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp kịp thời, linh hoạt đáp ứng với yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên nông dân trên địa bàn tỉnh có năng lực, trình độ, am hiểu kiến thức về khoa học kỹ thuật, có kỹ năng sử dụng máy móc, tin học, có thể lực và trí lực, khát vọng vươn lên, có ý thức bảo vệ môi trường.

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng tổ chức Hội Nông dân các cấp vững mạnh về mọi mặt; làm tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển tỉnh Cao Bằng ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

Hằng năm, phấn đấu thực hiện:

- Kết nạp mới từ 1.000 hội viên nông dân trở lên.

- 100% cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 2.400 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; phối hợp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 800 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên.

- Thành lập mới ít nhất 60 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 20 chi hội nông dân nghề nghiệp.

- Vận động từ 7.500 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới ít nhất 18 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 02 hợp tác xã nông nghiệp.

- 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phấn đấu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Trên 95% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 450 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân từ 05 tỷ đồng trở lên.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

Cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội Nông dân các cấp nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW gắn với đẩy mạnh thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là Chương trình số 20-CTr/TU, ngày 27/02/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; Đề án số 10-ĐA/TU, ngày 22/02/2022 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2022 - 2026; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các văn bản có liên quan để nhằm nâng cao nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của Hội Nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức cho nông dân chủ động vươn lên phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, không trông trờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ, hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí, khát vọng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của Hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân ở cơ sở. Phát huy vai trò của Hội Nông dân trực tiếp tham gia thực hiện các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn gắn với tuyên tuyền, vận động để đổi mới phương thức hoạt động. Tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa các cấp Hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

Phát triển mạnh chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp để đổi mới phương thức tập hợp. Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình "Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi", "Câu lạc bộ nông dân với pháp luật", "Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông"; phát động phong trào "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể"; đẩy mạnh phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", hoạt động "Nhà nông sáng tạo"; "Nhà nông đua tài" để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức Hội Nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển, đảm bảo vai trò đại diện tổ chức Hội; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của Hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội gắn với thực tiễn. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức Hội góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Hội.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đảm bảo số lượng, chất lượng; cán bộ Hội phải có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở, chi hội trưởng. Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí Chủ tịch Hội là cấp uỷ viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác; tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, sáng tạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp đảm bảo số lượng, chất lượng, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là ở cơ sở. Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về hội nhập, hợp tác quốc tế, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ Hội các cấp; gắn đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với nghiệp vụ công tác Hội Nông dân; quan tâm đến đối tượng chi hội trưởng chi hội nông dân, nâng cao chất lượng hội viên, củng cố cơ sở Hội vững mạnh. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ Hội các cấp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống Quỹ Hỗ trợ nông dân; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Hội.

Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp Hội, phát huy vai trò của Uỷ ban Kiểm tra Hội các cấp, đảm bảo tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của Hội.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình "tri thức hoá nông dân"; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để Hội Nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội để cấp vốn điều lệ hàng năm cho Quỹ Hỗ trợ nông dân, đảm bảo đủ nguồn vốn để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội Nông dân các cấp thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

4. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

Các cấp Hội Nông dân tích cực tạo điều kiện cho nông dân tham gia chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào "Cả

nước chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", xây dựng các mô hình "tự quản về an ninh trật tự", "điểm sáng vùng biên", bảo vệ chủ quyền biên giới của Tổ quốc góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Chính quyền các cấp quan tâm, tạo điều kiện, bố trí vốn ngân sách hàng năm cho Hội Nông dân trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là thực hiện các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

5. Phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Hội Nông dân các cấp chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội về thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các nội dung liên quan về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia giám sát hoạt động của chính quyền cùng cấp, việc thực thi công vụ, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Triển khai, thực hiện hiệu quả Luật Dân chủ ở cơ sở, mở rộng dân chủ trực tiếp gắn với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", góp phần đảm bảo quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phát huy vai trò của Hội Nông dân các cấp trong việc tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về chính sách,

tiềm năng, cơ hội và môi trường đầu tư - kinh doanh trên lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; ký kết các chương trình hợp tác, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tranh thủ, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn.

Phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân tiêu biểu đi học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Hội Nông dân

Cấp uỷ, chính quyền các cấp trong tỉnh tập trung chỉ đạo, tổ chức quán triệt, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Hội Nông dân; Chương trình số 20-Ctr/TU, ngày 27/02/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chú trọng xây dựng Hội vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và Hội Nông dân.

Lãnh đạo cấp uỷ đảng, chính quyền định kỳ *(06 tháng hoặc 01 năm)* làm việc với Hội Nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Hội, tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp trực tiếp thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; hằng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và hội nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với hội nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức Hội.

Tạo điều kiện cho Hội Nông dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên và nhân dân; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa bằng Nghị quyết của của Hội đồng nhân dân tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

3. Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa thành các đề án, cơ chế, chính sách, bố trí ngân sách và các điều kiện phù hợp để Hội Nông dân trực tiếp tham gia thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội thể hiện được vai trò trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới...; tăng cường phối hợp hoạt động với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh nghiên cứu, đề xuất vấn đề về tuyển dụng, giao biên chế, chế độ, chính sách đối với cán bộ Hội Nông dân theo quy định của Trung ương phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết 46-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết tới các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

7. Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội Nông dân các cấp trong tỉnh cụ thể hoá triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết; đồng thời tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW và Kế hoạch này.

8. Giao Ban Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

TỈNH ỦY CAO BẰNG

Trần Hồng Minh

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.